

HOSE 22/09/2015

VNINDEX 573.20 1.08 0.19%

KLGD 121,249,664 CP

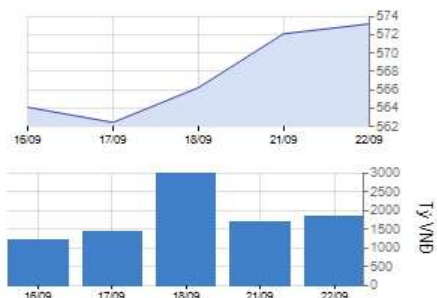
GTGD 1,836.76 Tỷ

GTR NDTNN - 47.57 Tỷ

CP Tăng giá 95 CP

CP Giảm giá 111 CP

CP Đứng giá 98 CP



HNX 22/9/2015

HNXINDEX 78.35 0.28 0.36%

KLGD 46,777,327 CP

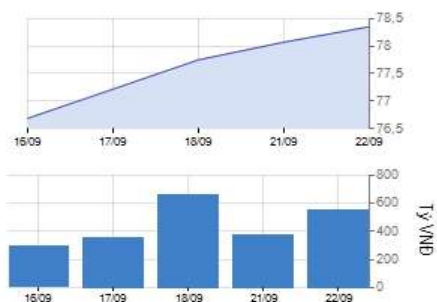
GTGD 544.67 Tỷ

GTR NDTNN 22.00 Tỷ

CP Tăng giá 105 CP

CP Giảm giá 72 CP

CP Đứng giá 202 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 592.78 2.32 0.39%

HNX30 146.40 0.64 0.44%

Tâm điểm

► Cổ phiếu vốn hóa lớn phân hóa, chỉ số vẫn tiếp tục đà tăng

► Khối ngoại bán ròng gần 26 tỷ đồng trên cả 2 sàn

► Phân tích kỹ thuật

► Nhận định thị trường

► Giao dịch của khối ngoại trên HOSE

► Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp

► Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,079,005	12.4	2.4	18.4%	9.2%
HNX	143,791	10.2	1.8	11.2%	4.3%
Toàn bộ thị trường	1,222,796	12.5	2.4	18.0%	8.7%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	6,880	9.3	0.9	9.2%	5.6%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	31,595	7.1	1.3	17.7%	9.6%
Thép và sản phẩm thép	33,126	9.2	1.4	19.1%	9.5%
Khai khoáng	12,008	88.6	6.5	-5.8%	-4.5%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	26,700	8.2	1.5	18.9%	9.1%
Xây dựng	38,352	12.0	1.6	4.6%	2.9%
Máy công nghiệp	8,337	7.2	1.2	16.5%	10.7%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	11,615	8.2	1.5	19.2%	14.0%
Lốp xe	7,789	10.6	2.4	23.1%	10.4%
Nuôi trồng nông & hải sản	15,548	8.0	1.3	16.7%	7.6%
Thực phẩm	188,174	20.2	4.2	22.1%	15.7%
Dược phẩm	14,081	10.7	2.2	20.8%	13.9%
Phần mềm	17,971	10.5	2.1	21.2%	8.1%
Sản xuất & phân phối điện	29,728	7.1	1.4	21.4%	10.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	125,344	8.8	3.0	36.3%	25.0%
Bảo hiểm nhân thọ	25,177	20.3	2.0	10.3%	2.4%
Môi giới chứng khoán	26,124	13.7	1.4	10.0%	6.0%
Ngân hàng	339,832	15.3	1.8	11.0%	0.8%
Bất động sản	161,310	16.3	2.3	12.6%	3.6%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	30,682	6.9	1.3	20.3%	8.5%

Thống kê thị trường

► HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

► HNX: Thống kê và nhận định thị trường

► Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

VietinBankSc

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Nhận định:

- Các cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn tiếp tục phân hóa, áp lực chốt lời không mạnh, lực cầu gia tăng khiến thanh khoản tăng mạnh cho tín hiệu khá tích cực về dòng tiền
- Tâm lý nhà đầu tư tích cực dần về cuối phiên khi lực mua dứt khoát hơn khiến chỉ số duy trì được đà tăng
- Nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán, dầu khí điều chỉnh, trong khi dòng tiền chảy vào nhóm cổ phiếu cao su, xây dựng và bảo hiểm
- Khối ngoại bán ròng 48.7 tỷ đồng trên HOSE, mua ròng hơn 21.6 tỷ đồng trên HNX

Xu hướng:

- Đà tăng ngắn hạn xác nhận rõ ràng hơn khi dòng tiền gia tăng mạnh trong phiên hôm nay. Cả chỉ số Vn-Index và HNX-Index đều cho tín hiệu tăng ngắn hạn.

- Vn-Index:
+ Hỗ trợ: 570
+ Kháng cự 590
- HNX-Index:
+Hỗ trợ: 76
+Kháng cự 80

Chiến lược đầu tư:

- Nhà đầu tư có thể xem xét tích lũy các cổ phiếu cơ bản tốt có kết quả kinh doanh tốt trong quý 3

Các cổ phiếu quan tâm:

- Tín hiệu mua kỹ thuật ngày 22/9/2015: HCM, DPM, DRC, REE, VNM
- Tín hiệu bán kỹ thuật 22/9/2015: NT2
- Xem xét cổ phiếu ngành dầu khí, bất động sản...

► **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

8 tháng Tôn Hoa Sen chiếm thị phần tôn lớn nhất cả nước 31%, Thép Nam Kim đạt 9,68%

Theo số liệu báo cáo mới nhất từ Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), trong tháng 8 năm 2015, bán hàng tôn mạ KL&SPM đạt 173.440 tấn, tăng nhẹ 0,2% so với tháng 7 và tăng 14,6% so với cùng kỳ năm 2014. Trong đó, Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen chiếm thị phần lớn nhất. Cụ thể, về tình hình sản xuất, tháng 8/2015, sản xuất tôn mạ kim loại và sơn phủ màu (KL&SPM) của các thành viên Hiệp hội Thép đạt 255.118 tấn, giảm 4,6% so với tháng 7 và tăng 7,5% so với cùng kỳ năm 2014.

TNC: Kế hoạch quý 4 âm 2.5 tỷ đồng

HĐQT của CTCP Cao Su Thống Nhất (HOSE: TNC) vừa thông qua một số chỉ tiêu hoạt động cho tháng 9 cũng như quý 4/2015. Trong đó, sản lượng khai thác mủ trong tháng 9 là 538 tấn DRC, chế biến cao su là 523.3 tấn, chế biến hạt điều 433.54 tấn và gia công 399.62 tấn. Doanh thu lũy kế 9 tháng dự định thực hiện 106 tỷ đồng. Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế 9 tháng 17.5 tỷ đồng. TNC cũng đặt kế hoạch quý 4 với doanh thu chỉ 18 tỷ đồng, lợi nhuận âm 2.5 tỷ đồng.

Vĩ mô trong nước

ADB lạc quan về tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong cả năm 2015 và 2016

ADB đã nâng mức dự báo tăng trưởng GDP năm 2015 của Việt Nam lên mức 6,5% và 6,6% cho năm 2016 – cao hơn so với dự báo mà ngân hàng này đã đưa ra vào đầu năm nay. Báo cáo cho biết, sản lượng trong khu vực sản xuất công nghiệp có tốc độ tăng trưởng tốt, tăng 9,9% trong 6 tháng đầu năm nhờ các doanh nghiệp FDI đẩy mạnh sản xuất hàng hóa xuất khẩu. Đà tăng trưởng này dự báo sẽ tiếp tục được duy trì khi tốc độ giải ngân vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trong 6 tháng đầu năm đạt mức kỷ lục. Tốc độ tăng trưởng trong ngành xây dựng cũng tăng tốc, đạt 6,6% trong 6 tháng đầu năm nhờ có sự phục hồi trên thị trường bất động sản và đầu tư công vào lĩnh vực hạ tầng.

TP HCM: Tăng trưởng 9 tháng đạt 9,1% so với cùng kỳ

Cục thống kê TP Hồ Chí Minh vừa công bố tình hình kinh tế xã hội tháng 9/2015. Theo đó, giá trị tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố 9 tháng đầu năm 2015 ước đạt 649.699 tỷ đồng (theo giá thực tế), tăng 9,1% so cùng kỳ năm trước. Cục thống kê TP Hồ Chí Minh cũng dự báo, tốc độ tăng GDP cả năm 2015 thành phố có thể đạt 9,8%. Trong đó, khu vực dịch vụ tăng 11,2% và khu vực công nghiệp – xây dựng tăng 7,7%.

Vĩ mô thế giới

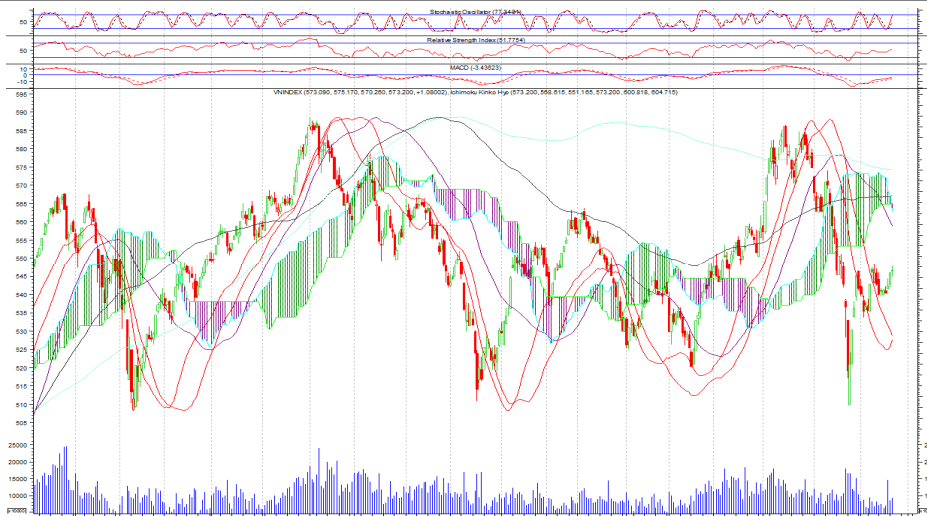
ADB hạ dự báo tăng trưởng kinh tế của Hàn Quốc trong năm 2015

Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) cho biết tổ chức này đã hạ dự báo tăng trưởng kinh tế của Hàn Quốc trong năm 2015 từ mức 3,5% xuống 2,7% do tác động từ sự suy giảm của kinh tế Trung Quốc. Theo báo cáo của ADB, kinh tế Hàn Quốc đang chịu áp lực lớn do tiêu dùng nội địa suy yếu và sự sụt giảm trong lĩnh vực xuất khẩu bắt nguồn từ việc kinh tế Trung Quốc tăng trưởng chậm lại. Tổ chức này cũng điều chỉnh dự báo tăng trưởng của Hàn Quốc trong năm 2016 từ 3,7% xuống 3,4%.

HOSE 22/09/2015 VNINDEX 573.20 1.08 0.19% 121,249,664 CP 1,836.76 bil VND

Các cổ phiếu vốn hóa lớn giúp chỉ số tiếp tục đà tăng

- Vn-Index tăng 1.08 điểm lên mức 573.2 (+0.19%), nền Doji hình thành cho thấy nhà đầu tư đã thận trọng hơn.
- Stochastic Oscillator tăng mạnh từ 50 lên 77 tăng khá mạnh
- MACD tiếp tục tăng mạnh cho tín hiệu tích cực
- Chỉ số vẫn duy trì trên đường MA 20, MA30, thị trường duy trì xu hướng tăng điểm ngắn hạn.



HOSE Top 5 theo KLGĐ

VHG	-0.2 (-2.4%)	8,461,380
MBB	-0.1 (-0.7%)	4,902,560
FLC	0.1 (1.5%)	3,910,340
HAG	0.2 (1.3%)	3,791,930
HAI	0.1 (1.7%)	3,667,210

HOSE Top 5 theo % tăng

BBC	4 (6.9%)	500
RDP	1.7 (6.7%)	7,350
SVT	1.2 (6.5%)	500
POM	0.4 (6.5%)	10
PNC	0.9 (6.4%)	100

HOSE Top 5 theo % giảm

VNH	-0.1 (-8.3%)	11,970
GTT	-0.1 (-7.1%)	60,250
SCD	-2.8 (-6.8%)	150
KHA	-2.1 (-6.7%)	110
CCI	-0.9 (-6.7%)	2,680

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

HSG	49.3 tỷ	1,228,610
KBC	12.1 tỷ	927,500
DPM	10.1 tỷ	321,310
FIT	7.1 tỷ	702,100
BID	6.6 tỷ	268,950

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HAG	-147.1 tỷ	- 9,678,270
SBT	-5.5 tỷ	- 397,060
PVD	-4.8 tỷ	- 134,450
MSN	-4.1 tỷ	- 55,430
CII	-3.7 tỷ	- 160,400

GD NDTNN KL Ròng GT Ròng (tỷ)

HOSE	-4,784,210	- 47.57
------	------------	---------

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ VN-Index vượt ngưỡng 575 điểm không thành công, chỉ số lúc xanh, lúc đỏ, liên tục giằng co trong biên độ hẹp. Giao dịch không có biến động nào lớn
- ▶ Thị trường trầm lắng, các hoạt động mua bán cầm chừng, áp lực mua bán đều không lớn
- ▶ Nhóm cổ phiếu lớn giao dịch tẻ nhạt, VNM tăng 3000 đồng, BVH tăng 700 đồng, DPM tăng 500 đồng, trong khi MSN giảm 500 đồng, VCB giảm 100 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là cổ phiếu MBB với hơn 6 triệu đơn vị, tiếp đến FLC 5.6 triệu, CTG 5.6 triệu, OGC 5 triệu, CII 4.7 triệu...
- ▶ Khối ngoại bán ròng gần 48 tỷ đồng, bán nhiều HAG với 147.1 tỷ, SBT 5.5 tỷ, PVD 4.8 tỷ...mua ròng HSG 49.3 tỷ, KBC 12.1 tỷ, DPM 10.1 tỷ...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
VCB	2,665.0	44.6	118,859.91	26.0	2.7	10.3%	0.9%
VNM	1,000.1	102.0	102,012.10	16.8	5.0	32.2%	24.9%
GAS	1,894.4	47.5	89,983.91	8.8	3.1	37.3%	25.9%
CTG	3,723.4	20.0	74,468.09	13.3	1.4	10.6%	0.9%
BID	2,811.2	24.6	69,155.59	11.5	1.7	15.8%	0.9%
VIC	1,458.8	42.8	62,436.16	28.0	3.5	13.1%	2.9%
MSN	735.8	74.5	54,817.71	48.2	3.8	8.1%	2.5%
BVH	680.5	48.1	32,730.68	20.3	2.0	10.3%	2.4%
HPG	732.9	31.8	23,307.28	7.1	1.7	25.2%	13.7%
STB	1,142.5	16.7	19,079.94	9.5	1.1	12.5%	1.2%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	302.7	35.6	10,774.60	7.1	1.3	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	20.0	74,468.09	13.3	1.4	19.6	GIU
SSI	427.3	24.7	10,554.96	14.5	1.7	NA	TH.DOI
FPT	397.4	45.2	17,964.71	10.4	2.1	NA	TH.DOI
BID	2,811.2	24.6	69,155.59	11.5	1.7	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	47.5	89,983.91	8.8	3.1	NA	TH.DOI

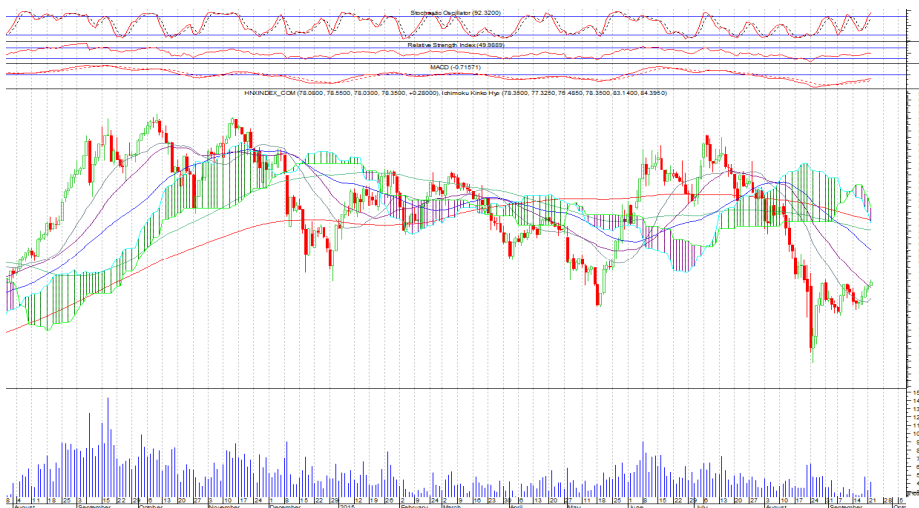
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	HSG	5,475,110	0.44%	29,460	1.24	300,850	12.64	1,500,000	60.75	-	-
2	KBC	93,186,914	0.29%	970,100	12.65	42,600	0.55	150,000	1.96	150,000	1.96
3	DPM	85,172,175	0.27%	322,210	10.12	900	0.03	-	-	-	-
4	FIT	67,978,661	0.11%	707,100	7.10	5,000	0.05	-	-	-	-
5	BID	877,603,558	0.02%	268,950	6.61	-	-	-	-	-	-
6	HPG	68,285,558	0.40%	213,990	6.79	7,010	0.22	-	-	-	-
7	HHS	25,535,054	0.26%	385,560	5.96	3,230	0.05	-	-	-	-
8	HBC	3,488,035	0.44%	315,000	5.19	330	0.01	-	-	-	-
9	BVH	164,544,114	24.82%	98,670	4.74	400	0.02	-	-	-	-
10	DRC	9,525,969	38.58%	54,050	2.58	-	-	50,050	2.38	50,050	2.38
11	DGW	8,176,557	14.33%	53,560	2.49	-	-	-	-	-	-
12	FLC	195,216,790	12.16%	367,490	2.47	14,250	0.10	-	-	-	-
13	IDI	44,570,849	3.67%	315,060	2.33	-	-	-	-	-	-
14	HQC	77,939,598	10.03%	410,000	2.09	-	-	-	-	-	-
15	ITA	274,882,158	16.21%	357,750	1.90	-	-	-	-	-	-
16	GAS	886,706,870	2.21%	106,090	5.08	73,000	3.48	-	-	-	-
17	ITC	21,659,919	17.65%	200,000	1.82	25,970	0.23	-	-	-	-
18	NLG	352,577	48.75%	65,000	1.33	-	-	-	-	-	-
19	E1VFN30	16,619,340	54.34%	131,100	1.23	-	-	-	-	-	-
20	SKG	1,082,909	44.49%	27,310	1.94	13,880	0.98	-	-	-	-
21	VHC	17,468,959	30.10%	19,510	0.71	-	-	-	-	-	-
22	BSI	41,088,254	1.50%	74,000	0.69	-	-	-	-	-	-
23	TLG	8,376,918	20.58%	10,300	0.66	-	-	-	-	-	-
24	BIC	4,894,414	15.08%	27,570	0.65	-	-	-	-	-	-
25	VCB	237,604,992	21.08%	26,960	1.20	14,600	0.66	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	HAG	184,673,059	19.20%	11,130	0.17	189,400	2.88	-	-	#####	144.40
2	SBT	57,992,440	9.95%	110,000	1.54	507,060	7.02	-	-	-	-
3	PVD	40,783,523	37.30%	124,250	4.46	258,700	9.28	-	-	-	-
4	MSN	97,198,730	35.11%	1,570	0.12	57,000	4.22	-	-	-	-
5	CII	22,154,685	35.14%	10,000	0.23	170,400	3.95	-	-	-	-
6	CTG	17,107,697	29.54%	11,100	0.22	177,000	3.55	-	-	-	-
7	HVG	51,184,808	13.44%	-	-	130,000	2.14	-	-	-	-
8	KDC	57,098,679	26.75%	34,940	0.83	117,460	2.80	-	-	-	-
9	IJC	106,593,735	10.12%	6,530	0.06	203,250	1.83	-	-	-	-
10	PGD	24,604,599	7.99%	-	-	34,000	1.36	-	-	-	-
11	SSI	220,193,567	48.47%	154,860	3.84	208,290	5.15	-	-	-	-
12	TDC	47,251,560	1.75%	10,000	0.07	200,000	1.32	-	-	-	-
13	DIG	34,371,546	31.70%	13,400	0.16	110,000	1.33	-	-	-	-
14	CTD	4,301	48.99%	1,000	0.09	12,000	1.12	-	-	-	-
15	FMC	8,598,100	6.01%	-	-	30,000	0.71	-	-	-	-
16	NHS	29,254,088	0.85%	-	-	38,160	0.58	-	-	-	-
17	BMI	5,298,198	41.98%	50	0.00	18,040	0.37	-	-	-	-
18	FCN	88,502	31.74%	310	0.01	11,000	0.22	-	-	-	-
19	BTP	23,728,754	9.77%	-	-	18,560	0.21	-	-	-	-
20	TTP	7,218,120	0.88%	-	-	2,000	0.12	-	-	-	-
21	JVC	8,105,265	41.80%	250	0.00	20,000	0.11	-	-	-	-
22	KAC	11,694,731	0.27%	-	-	14,180	0.11	-	-	-	-
23	VPH	14,681,174	16.60%	6,000	0.05	18,010	0.14	-	-	-	-
24	GMC	3,937,853	15.32%	-	-	2,140	0.10	-	-	-	-
25	GTN	36,539,497	0.15%	-	-	5,110	0.06	-	-	-	-

HNX 22/09/2015 HNX-Index 78.35 0.28 0.36% 46,777,327 CP 544.67 bil. VND

Khả năng tăng điểm trong ngắn hạn

- Chỉ số HNX-Index tăng 0.28 điểm đạt 78.35(+0.36%), nền xanh thân nhỏ vượt lên MA30, khối lượng gia tăng mạnh so với phiên trước cho tín hiệu tích cực
- Đường Stochastic Oscillator tăng mạnh từ 80 lên 92 vào sâu vào vùng quá bán cho thấy động lực tăng khá mạnh.
- MACD tiếp tục tăng khá mạnh tiến về đường zezo
- Lực cầu gia tăng khi cùng với sự tăng của điểm số cho tín hiệu khá tích cực về dòng tiền



HNX Top 5 theo KLGĐ		
PVX	0.1 (3.3%)	4,307,200
VIX	0.4 (5.1%)	3,169,670
PVS	0.2 (1.0%)	2,980,550
TIG	0.1 (0.9%)	2,921,700
SHB	0.1 (1.4%)	2,835,380

HNX Top 5 theo % tăng		
DST	1.8 (17.8%)	-
SDU	1.1 (10.0%)	100
BED	2.2 (9.9%)	2,700
NDX	1.1 (9.8%)	308,900
SMT	2.1 (9.6%)	1,600

HNX Top 5 theo % giảm		
BBS	-1.7 (-10.0%)	100
KST	-0.4 (-10.0%)	100
BHT	-0.4 (-9.5%)	10,400
NGC	-1 (-9.5%)	1,640
OCH	-0.6 (-9.2%)	100

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN		
PVS	8,6 tỷ	402,800
TIG	7,7 tỷ	718,800
SHB	6,7 tỷ	975,300
CEO	4,4 tỷ	260,200
KLS	0,8 tỷ	114,400

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN		
LAS	-4,4 tỷ	137,700
PVC	-2,5 tỷ	122,000
NTP	-0,9 tỷ	19,300
HUT	-0,7 tỷ	60,000
PMS	-0,1 tỷ	10,400

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	2,256,584	22.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường hướng lên ngay từ đầu phiên rồi song lại bứt phá ở ít phút cuối cùng, đóng cửa ghi nhận phiên tăng điểm thứ năm liên tiếp.
- ▶ Áp lực bán chốt lời xuất hiện là nguyên nhân chính khiến chỉ số liên tiếp trôi sụt, có lúc thoát hơi khỏi mốc tham chiếu.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt chịu sự phân hóa, tăng giảm đan xen: PVS tăng 200 đồng; KLS, PVX, SHB tăng 100 đồng; ACB, VCG, VND cùng giảm 100 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là PVX với 4.3 triệu, VIG 3.2 triệu, PVS gần 3 triệu, TIG 2.9 triệu, SHB 2.8 triệu
- ▶ Khối ngoại mua ròng 22 tỷ đồng, mua vào PVS 8.6 tỷ, TIG 7.7 tỷ, SHB 6.7 tỷ...bán ròng LAS 4.4 tỷ, PVC 2.5 tỷ...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	19.2	17,208.46	19.6	1.5	7.9%	0.5%
PVS	446.7	21.1	9,425.38	6.7	1.1	19.5%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	71.3	8.7	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	7.0	6,202.58	9.5	0.7	7.3%	0.5%
VCG	441.7	11.6	5,123.84	15.1	1.1	7.2%	1.8%
PVI	222.3	19.3	4,290.12	12.4	0.6	4.9%	1.6%
VNR	131.1	23.0	3,014.75	12.2	1.1	9.7%	4.0%
NTP	62.0	46.2	2,863.16	6.9	1.9	23.1%	13.5%
LAS	77.8	31.5	2,451.71	6.0	1.4	25.1%	14.5%
CHP	126.0	18.4	2,318.40	8.4	1.6	20.3%	8.2%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	11.6	5,123.84	15.1	1.1	NA	TH.DOI
NDN	32.3	14.0	452.63	3.7	1.2	19.6	MUA
PVS	446.7	21.1	9,425.38	6.7	1.1	NA	TH.DOI
CEO	68.6	17.1	1,173.47	5.8	1.1	NA	TH.DOI
ACB	896.3	19.2	17,208.46	19.6	1.5	13.0	BÁN
SHB	886.1	7.0	6,202.58	9.5	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí
 - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.